

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023
“V/v tranh chấp Hôn nhân và
gia đình”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Bích Thuận;

- Ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Quân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Dương Văn M, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện đang chấp hành án tại đội 34, phân trại 2, Trại giam Tân Lập đóng trên địa bàn xã Vô Tranh, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/11/2021 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:

Chị và anh Dương Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 01 tháng 11 năm 2004. Sau khi kết hôn chị H về chung sống cùng gia đình anh M tại Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến năm 2005 vợ chồng chị ra ở riêng. Trong quá trình chung sống ban đầu tình cảm

vợ chồng bình thường sau đó đến khoảng năm 2006 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M chơi cờ bạc, thường xuyên vi phạm pháp luật, phải đi chấp hành án nhiều lần và lần gần đây nhất vào khoảng tháng 6 năm 2022 anh M bị bắt về tội đánh bạc, hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập đóng trên địa bàn thuộc tỉnh Phú Thọ. Hai vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị xin được ly hôn với anh Dương Văn M.

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung là cháu Dương Thị Thanh H, sinh ngày 07/8/2005, cháu Dương Thị Thanh P, sinh ngày 21/11/2009 và cháu Dương Thế H, sinh ngày 28/6/2011. Ly hôn chị xin nuôi cả ba con và không đề nghị anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Phía bị đơn là anh Dương Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 21/3/2023 anh trình bày và xác nhận: Anh thừa nhận về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống như chị H trình bày. Anh bị bắt từ ngày 26/6/2022 về tội đánh bạc. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: Anh thừa nhận vợ chồng có 03 con chung như chị H trình bày là đúng. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý để Tòa án giao cả ba con cho chị H nuôi. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng anh có 01 thửa đất 150m² tại TDP T, thị trấn B, huyện B. Trên thửa đất có 01 nhà cấp 4 lợp ngói. Anh đề nghị khi nào anh ra trại thì giải quyết.

Về công nợ: Vợ chồng anh có nợ ngân hàng nông nghiệp huyện Bình Xuyên 150.000.000 đồng. Ngoài ra không nợ ai và không cho ai vay. Anh đề nghị khi nào anh chấp hành xong hình phạt tù, ra trại thì mới giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: cho chị Dương Thị H được ly hôn anh Dương Văn M. Về con chung: giao cháu Dương Thị Thanh H, sinh ngày 07/8/2005, cháu Dương Thị Thanh P, sinh ngày 21/11/2009 và

cháu Dương Thế H, sinh ngày 28/6/2011 cho chị Dương Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Dương Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về các vấn đề khác: không yêu cầu không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Dương Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Văn M, anh M hiện đang cư trú tại TDP T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Anh M hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Dương Thị H và anh Dương Văn M kết hôn với nhau ngày 11 tháng 11 năm 2004 trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn do luật định nên quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Trong quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường sau đó đến khoảng năm 2006 phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H khai nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Minh chơi bời cờ bạc, thường xuyên vi phạm pháp luật, phải đi chấp hành án nhiều lần và lần gần đây nhất vào khoảng tháng 6 năm 2022 anh M bị bắt về tội đánh bạc và hiện đang đi chấp hành án phạt tù tại trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ. Hai vợ chồng ly thân không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị xin được ly hôn với anh Dương Văn M. Theo anh M khai vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì nên anh không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy giữa chị H và anh M không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H và anh M được ly hôn là phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh M đều thừa nhận họ có 03 con chung là cháu Dương Thị Thanh H, sinh ngày 07/8/2005, cháu Dương Thị Thanh P, sinh ngày 21/11/2009 và cháu Dương Thế H, sinh ngày 28/6/2011 (Hiện đang ở cùng chị H). Ly hôn chị H xin nuôi cả ba con và không đề nghị anh M cấp dưỡng nuôi

con chung. Ly hôn anh M đồng ý để chị Huyền nuôi cả ba con và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy anh M hiện đang đi chấp hành án phạt tù, chị H hiện đang làm tại Công ty TNHH sản xuất hàng may mặc Việt Nam địa chỉ: Lô A2-A3-A4 Khu công nghiệp Bá Thiện 2, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với mức lương từ 10 triệu đến 12 triệu đồng/ 1 tháng nên cần giao cháu H, cháu P và cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hơn nữa cũng phù hợp với nguyện vọng của cả ba cháu muốn ở với mẹ. Vì vậy, cần giao cháu H, cháu P và cháu H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức và đất canh tác: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn đề nghị khi nào chấp hành xong hình phạt tù, ra trại mới giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này, tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H được ly hôn anh Dương Văn M.

2. Về con chung: Giao cho chị Dương Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dương Thị Thanh H, sinh ngày 07/8/2005, cháu Dương Thị Thanh P, sinh ngày 21/11/2009 và cháu Dương Thế H, sinh ngày 28/6/2011, anh Dương Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, gây khó khăn.

3. Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004178 ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- UBND thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên,
tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Vũ Thị Vân Hồng

